TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **97**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 87/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T; sinh năm: 1982

Bị đơn: Anh Trần Khoa T; sinh năm: 1978

Cùng HKTT và cư trú: Số 0*B, nhà *, tập thể M, TDP số *, phường C, quận B, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 5*, quyển số 0* ngày 14/8/2002 của UBND phường H, quận B, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị T và anh Trần Khoa T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Trần Minh Q sinh ngày 12/3/2003 cho anh Trần Khoa T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Trần Gia B sinh ngày 09/6/2009 cho chị Đỗ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh, chị có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0002550 ngày 18/01/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai số AB/2015/0002631 ngày 12/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Đỗ Thị Thúy Hạnh